

UBND TỈNH HOÀ BÌNH  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số: **629**/SGDĐT-KTQLCLGD

V/v hướng dẫn kiểm tra chéo thông tin  
thí sinh đăng ký dự thi THPT quốc gia  
năm 2017 và các công tác chuẩn bị cho kỳ thi.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hoà Bình, ngày **18** tháng 4 năm 2017

Kính gửi:

- Các trường Trung học phổ thông;
- Trường THCS&THPT Ngọc Sơn;
- Các Trung tâm GDNH-GDTX huyện, TTGDTX tỉnh.

Căn cứ Quy chế thi THPT quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 417/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 10/02/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế thi THPT quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp THPT năm 2017;

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị kiểm tra chéo về thông tin đăng ký dự thi (ĐKDT), cơ sở vật chất, các công tác khác chuẩn bị cho kỳ thi và đề nghị sửa sai (nếu có) trong thông tin đăng ký dự thi của thí sinh như sau:

**I. Về kiểm tra chéo thông tin đăng ký dự thi, cơ sở vật chất, các công tác khác chuẩn bị cho kỳ thi:**

1. Thời gian: Từ ngày 25/4/2017 đến hết ngày 27/4/2017.

2. Thành phần:

Các đơn vị thành lập Đoàn kiểm tra và cử cán bộ, giáo viên tham gia, cụ thể:

- 01 Trưởng đoàn là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng;
- 01 Thư ký;
- Từ 03 đến 05 Ủy viên.

3. Phân công kiểm tra: Phụ lục kèm theo.

4. Kiểm tra thông tin đăng ký dự thi: Sự đầy đủ, chính xác và hợp lệ đối với thí sinh đăng ký dự thi về:

- Đối tượng và điều kiện dự thi (theo điều 12 của Quy chế thi và Phụ lục 2 kèm theo Công văn số 417/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 10/02/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo);

- Hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh (theo khoản 3 điều 13 của Quy chế thi và Phụ lục 2 kèm theo Công văn số 417/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 10/02/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Rà soát, đối chiếu tính chính xác các thông tin giữa phiếu đăng ký và danh sách đăng ký dự thi của tất cả các thí sinh.

5. Các công tác khác chuẩn bị cho kỳ thi:

- Về việc chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ kỳ thi (đối với các đơn vị dự kiến đặt điểm thi thì cần kiểm tra phòng thi, phòng làm việc của Điểm thi, phòng dự phòng, hệ thống thông tin liên lạc, bố trí nơi ở cho giám thị,...);

- Kế hoạch phối hợp của các đơn vị có học sinh dự thi trong cùng Điểm thi;

- Các công tác đảm bảo an ninh trật tự, đảm bảo an toàn, vệ sinh, công tác chăm sóc sức khỏe... phục vụ thi;

- Các vấn đề khác (nếu có).

6. Công việc sau kiểm tra:

- Đoàn kiểm tra lập Biên bản kiểm tra (mẫu kèm theo) thành 02 bản:

+ 01 bản nộp về phòng KT&QLCLGD (chậm nhất ngày 28/4/2017);

+ 01 bản lưu tại đơn vị được kiểm tra;

- Các đơn vị được kiểm tra căn cứ Biên bản kiểm tra để rà soát, đối chiếu và khắc phục khắc phục những tồn tại (nếu có).

**II. Về sửa sai thông tin:**

1. Đối với phiếu ĐKDT Kỳ thi THPT quốc gia: không được sửa chữa, tẩy xóa.

2. Đối với các thông tin sai sót liên quan đến việc xét công nhận tốt nghiệp THPT (nếu có) các đơn vị lập danh sách đề nghị sửa sai (theo mẫu gửi kèm) và nộp về phòng KT&QLCLGD trước ngày 24/5/2017.

Nếu cần biết thêm thông tin, các đơn vị liên hệ phòng KT&QLCLGD, (Đ/c Nguyễn Khắc Tuấn, điện thoại: 02183.888.195. Mobile: 0974 569 121).

Yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện các nội dung hướng dẫn trên để công tác chuẩn bị tổ chức thi Kỳ thi THPT quốc gia năm 2017 đảm bảo đúng quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- GD, các PGD Sở;
- Website ngành;
- Lưu: VT, KT&QLCLGD ( NT 04).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đặng Quang Ngân**

**SĐANH SÁCH PHÂN CÔNG KIỂM TRA CHÉO CHUẨN BỊ THI THPT QUỐC GIA NĂM 2017**(Kèm theo Công văn số **629**/SGDDĐT-KTQLCLGD ngày **18** tháng 4 năm 2017)

| STT | Mã đơn vị | Đơn vị đi kiểm tra        | Kiểm tra đơn vị                        | Ghi chú |
|-----|-----------|---------------------------|----------------------------------------|---------|
| 1   | 012       | THPT chuyên Hoàng Văn Thụ | THPT Kỳ Sơn + TTGDNN-GDTX Kỳ Sơn       |         |
| 2   | 013       | THPT Lạc Long Quân        | THPT Thạch Yên                         |         |
| 3   | 015       | THPT Công Nghiệp          | THPT 19-5                              |         |
| 4   | 016       | PT DTNT THPT tỉnh         | THPT Yên Thủy A + TTGDNN-GDTX Yên Thủy |         |
| 5   | 017       | THPT Ngô Quyền            | THPT Cao Phong + TTGDNN-GDTX Cao Phong |         |
| 6   | 018       | THPT Đà Bắc               | THPT Lạc Thủy + TTGDNN-GDTX Lạc Thủy   |         |
| 7   | 019       | THPT Mường Chiềng         | THPT Mai Châu B                        |         |
| 8   | 020       | THPT Mai Châu             | THPT Đoàn Kết                          |         |
| 9   | 021       | THPT Mai Châu B           | THPT Cộng Hoà                          |         |
| 10  | 022       | THPT Tân Lạc              | THPT Phú Cường                         |         |
| 11  | 023       | THPT Mường Bi             | THPT Quyết Thắng                       |         |
| 12  | 024       | THPT Đoàn Kết             | THPT Cù Chính Lan                      |         |
| 13  | 025       | THPT Lạc Sơn              | THPT Mai Châu + TTGDNN-GDTX Mai Châu   |         |
| 14  | 026       | THPT Cộng Hoà             | THPT Lạc Long Quân                     |         |
| 15  | 027       | THPT Đại Đồng             | PT DTNT THPT tỉnh                      |         |
| 16  | 028       | THPT Kỳ Sơn               | THPT Yên Thủy C                        |         |
| 17  | 029       | THPT Phú Cường            | THPT Nguyễn Trãi                       |         |
| 18  | 030       | THPT Lương Sơn            | THPT Công Nghiệp                       |         |
| 19  | 031       | THPT Nguyễn Trãi          | THPT chuyên Hoàng Văn Thụ              |         |
| 20  | 033       | THPT Nam Lương Sơn        | THPT Lạc Thủy B                        |         |
| 21  | 034       | THPT Kim Bôi              | THPT Lương Sơn + TTGDNN-GDTX Lương Sơn |         |
| 22  | 035       | THPT 19/5                 | THPT Đà Bắc + TTGDNN-GDTX Đà Bắc       |         |
| 23  | 036       | THPT Cù Chính Lan         | TT GDTX tỉnh Hoà Bình                  |         |
| 24  | 037       | THPT Thanh Hà             | THPT Sào Báy                           |         |
| 25  | 038       | THPT Lạc Thủy             | THPT Lạc Sơn + TGDNN-GDTX Lạc Sơn      |         |
| 26  | 039       | THPT Lạc Thủy B           | THPT Kim Bôi + TTGDNN-GDTX Kim Bôi     |         |
| 27  | 040       | THPT Lạc Thủy C           | THPT Tân Lạc                           |         |
| 28  | 041       | THPT Yên Thủy A           | THPT Nam Lương Sơn                     |         |
| 29  | 042       | THPT Yên Thủy B           | THPT Lạc Thủy C                        |         |
| 30  | 043       | THPT Cao Phong            | THPT Mường Bi                          |         |
| 31  | 046       | THPT Lũng Vân             | THPT Yên Thủy B                        |         |
| 32  | 047       | THPT Yên Thủy C           | THPT Mường Chiềng                      |         |
| 33  | 048       | THPT Quyết Thắng          | THPT Thanh Hà                          |         |
| 34  | 049       | THPT Thạch Yên            | THPT Đại Đồng                          |         |
| 35  | 050       | THPT Yên Hoà              | THPT Ngô Quyền                         |         |
| 36  | 051       | THPT Bắc Sơn              | THPT Yên Hoà                           |         |
| 37  | 052       | THPT Sào Báy              | THPT Lũng Vân                          |         |
| 38  | 056       | THCS&THPT Ngọc Sơn        | THPT Bắc Sơn                           |         |

Hoà Bình, ngày 18 tháng 4 năm 2017

**BIÊN BẢN**  
**Kiểm tra công tác chuẩn bị trước kỳ thi THPT quốc gia năm 2017**

Thực hiện Công văn số 629 /SGDĐT-KTQLCLGD ngày 18/4/2017 của Sở GD&ĐT Hoà Bình về việc hướng dẫn kiểm tra chéo thông tin thí sinh đăng ký dự thi THPT quốc gia năm 2017 và sửa sai thông tin đăng ký dự thi của thí sinh.

Đoàn kiểm tra của trường THPT (TT).....(trường đi kiểm tra) gồm:

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Nhiệm vụ |
|-----|-----------|---------|----------|
| 1   |           |         |          |
| 2   |           |         |          |
| 3   |           |         |          |
| 4   |           |         |          |
| 5   |           |         |          |
| 6   |           |         |          |
| 7   |           |         |          |

Đã tiến hành kiểm tra chéo thông tin thí sinh đăng ký dự thi, cơ sở vật chất, các công tác khác chuẩn bị cho kỳ thi THPT quốc gia tại trường (TT) ....., kết quả cụ thể như sau:

**I. Về đối tượng và điều kiện dự thi của thí sinh:**

.....  
.....  
.....  
.....

**II. Về Hồ sơ đăng ký của thí sinh (tính chính xác của các thông tin cá nhân, diện ưu tiên, điểm khuyến khích,...):**

**1. Tổng số thí sinh đăng ký dự thi:** .....

Trong đó:

- Học sinh đang học: .....
- Học sinh cũ (TS tự do): .....

Chia ra:

- Nữ: .....
- Con dân tộc: .....
- Con thương binh (BB) dưới 81% : .....
- Con liệt Sĩ, Con TBB trên 81% : .....

- TS vùng 135: .....

- TS đăng ký thi Ngoại ngữ: ..... (Tiếng Anh.....; Ngoại ngữ khác:.....)

**2. Xếp loại học lực, hạnh kiểm (nếu có):**

a) Học lực:

- Loại Giỏi: .....

- Loại Khá: .....

- Loại TB: .....

- Loại Yếu: .....

b) Hạnh kiểm:

- Loại Tốt: .....

- Loại Khá: .....

- Loại TB: .....

**3. Thí sinh được cộng điểm khuyến khích (KK):**

a) Học nghề:

- Loại Giỏi (cộng 2 điểm): .....

- Loại Khá (cộng 1,5 điểm): .....

- Loại TB (cộng 1 điểm): .....

b) Học sinh giỏi Tỉnh, HS giỏi QG; HS đạt giải thể thao, hát, ....

- Giải Nhất: .....

- Giải Nhì: .....

- Giải Ba: .....

c) Được cộng điểm KK do có chứng chỉ:

- Ngoại ngữ: .....

- Tin học: .....

Kết luận về số thí sinh được cộng điểm KK: ..... trong đó:

- Được cộng 1 điểm: .....

- Được cộng 1,5 điểm: .....

- Được cộng 2 điểm: .....

- Được cộng  $\geq 2,5$  điểm: .....

**4. Diện ưu tiên:**

a) Diện 1 (không cộng điểm): .....

b) Diện 2 (cộng 0,25 điểm): .....

c) Diện 3 (cộng 0,5 điểm): .....

**5. Thí sinh được miễn thi; đặc cách tốt nghiệp THPT (Họ tên; ngày sinh; nơi sinh; giới tính; dân tộc; tôn giáo; lý do miễn thi hoặc đặc cách):**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

*Các vấn đề còn tồn tại về Hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh; tính chính xác của các thông tin giữa Phiếu đăng ký dự thi và danh sách đăng ký dự thi:*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**III. Các công tác khác chuẩn bị cho kỳ thi:**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**IV. Kiến nghị của đoàn kiểm tra:**

.....

.....

.....

**V. Kết luận chung:**

.....

.....

.....

**VI. Ý kiến của đơn vị được kiểm tra:**

.....

.....

.....

**Thủ trưởng đơn vị  
được kiểm tra**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Thư ký**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Trưởng đoàn**  
(Ký tên, đóng dấu)





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoà Bình, ngày 18 tháng 4 năm 2017

### DANH SÁCH

**Đề nghị sửa chữa sai sót thông tin đăng ký dự thi THPT quốc gia  
và xét tốt nghiệp THPT năm 2017**

| STT | Số hồ sơ | Họ và tên | Ngày sinh | Thông tin sai | Đề nghị sửa lại là | Ghi chú |
|-----|----------|-----------|-----------|---------------|--------------------|---------|
|     |          |           |           |               |                    |         |
|     |          |           |           |               |                    |         |
|     |          |           |           |               |                    |         |
|     |          |           |           |               |                    |         |
|     |          |           |           |               |                    |         |
|     |          |           |           |               |                    |         |
|     |          |           |           |               |                    |         |

**HIỆU TRƯỞNG**  
(ký tên, đóng dấu)

*\* Lưu ý: + Thí sinh không được thay đổi thông tin đăng ký về môn dự thi và địa điểm dự thi.*

*+ Danh sách trên gửi về phòng KTQLCLGD trước ngày 24/5/2017*